

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG TRẦN NGUYỄN HÃN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH CỬ TRI
BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XIV
VÀ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016 - 2021

Khu vực bỏ phiếu^(*) số 7 phường Trần Nguyễn Hãn; Thành phố Bắc Giang; Tỉnh Bắc Giang.

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Nơi ở hiện nay	Bầu cử ĐBQH	Bầu cử Đại biểu HĐND			Ghi chú
									Tỉnh	Huyện	Xã	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	
1	Nguyễn Văn Lâm	28/10/1986	x		Kinh	C. viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	
2	Nguyễn Duy Thắng	05/12/1979	x		Kinh	N.viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	0913 131 508
3	Lương Thị Mai Hoa	31/3/1985		x	Dao	G. viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	0911 433 885
4	Ngô Song Hà	04/5/1975		x	Kinh	G. viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	0974 682 183
5	Lương Thị Lê	31/10/1979		x	Nùng	G. viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	0984 105 998
6	Đặng Thị Hoa	04/2/1990		x	Kinh	G. viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	0974 166 080
7	Cam Thị Tuyền	04/5/1986		x	Tày	G. viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	01286 911 256
8	Ngô Thị Lý	06/7/1994		x	Tày	S. viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	0978 651 464
9	Lê Quang Hải	11/7/1995	x		Kinh	S. viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	0983 671 697
10	Nguyễn Văn Đạo	06/8/1992	x		Kinh	S. viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	0977 515 642
11	Lê Hồng Phi	02/6/1996	x		Kinh	S. viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	0969 108 338
12	Phạm Văn Hào	02/9/1995	x		Kinh	S. viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	01692 084 098
13	Nguyễn Văn Nghiêm	09/7/1995	x		Mèo	S. viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	01645 499 338
14	Lương Văn Sơn	01/5/1995	x		Tày	S. viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	01168 521 687
15	Đỗ Văn Nam	06/4/1996	x		Kinh	S. viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	0971 353 931
16	Chu Văn Ngọc	02/8/1995	x		Kinh	S. viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	01258 907 955
17	Nông Đức Anh	05/5/1996	x		Kinh	S. viên	Trường CĐKTCN	x	x	x	x	0904 345 053
18												
19												
20												
21												
22												
23												
24												
25												
26												
27												
28												
29												
30												

Tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu là: người; trong đó có: . Nam: . Nữ.

Cử tri tham gia bầu cử ĐBQH: người;

Cử tri tham gia bầu cử HĐND cấp tỉnh: người;

Cử tri tham gia bầu cử HĐND cấp huyện: người;

Cử tri tham gia bầu cử HĐND cấp xã: người;

Danh sách này được lập tại phường Trần Nguyễn Hãn ngày 08 tháng 4 năm 2016.

(*) Ghi tên hay số hiệu của khu vực bỏ phiếu;

(1) Họ và tên cử tri xếp theo hộ gia đình (hoặc theo đơn vị vũ trang nhân dân). Tên chủ hộ xếp lên đầu. Các hộ xếp theo thứ tự từ đầu xóm đến cuối xóm (ở nông thôn), từ đầu phố đến cuối phố (ở thành thị) hoặc theo một thứ tự thích hợp với đặc điểm của địa phương;

(2) Căn ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh;

(3), (4) đánh dấu (x) theo giới tính của cử tri;

(5) Ghi rõ: Kinh, Tày, Nùng...;

(6) Ghi rõ: cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, bộ đội, công nhân, nông dân, nội trợ, hưu trí...;

(7) Ghi rõ địa chỉ thường trú hoặc tạm trú nơi cử tri đăng ký thực hiện quyền bầu cử. Trường hợp là nơi tạm trú thì ghi chú vào cột (12) thời gian bắt đầu đăng ký tạm trú tại địa phương (trước tháng 01/2015 thì chỉ cần ghi năm, từ năm 2015 thì ghi rõ tháng và năm - người đăng ký tạm trú tại địa phương chưa đủ 12 tháng tính đến ngày bầu cử thì chỉ tham gia bầu cử ĐBQH; ĐBHDN cấp tỉnh, cấp huyện);

(9), (10), (11): đánh dấu (x) nếu cử tri bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tương ứng; đánh dấu (0) nếu cử tri không được tham gia bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tương ứng;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phùng Thị Thu Hiền